

ĐỊNH MỆNH HAY TIÊN ĐỊNH

Tác Giả: **Nguyễn Thanh Liêm**

Ở vào lứa tuổi thanh thiếu niên nhiều bạn trẻ thường thắc mắc không biết cuộc đời của mình sau này sẽ như thế nào? Mình làm gì ở trên đời này? Mình giàu hay nghèo? Vợ (hay chồng) mình là người thế nào? Đẹp hay xấu, mập hay ốm, nghèo hay giàu, có tài gì không? vv... Những câu hỏi như vậy có thể sẽ lớn vồn trong đầu óc các bạn trẻ luôn mà không ai có thể trả lời rõ ràng cho các bạn được. Thật sự thì không phải chỉ những bạn trẻ mới thắc mắc về tương lai mà hầu hết mọi người đều có những câu hỏi về ngày mai ở trong đầu, nhất là quý bà. Khách hàng đông nhất của các thầy tướng số chiêm tinh là quý bà, ở Đông phương cũng như ở Tây phương. Các ông thầy Tử Vi đầu số, hay các thầy tướng số mà chúng ta thường gọi chung là thầy bói, có mặt ở cùng khắp mọi nơi trên thế gian, có thể nói cho chúng ta biết một số chi tiết về cuộc đời trong tương lai của chúng ta, hầu hết chúng ta đều giả định (assume) như vậy. Nhưng thật ra đó chỉ là sự suy đoán mà thôi. Lẽ dĩ nhiên là sự suy đoán như vậy có thể đúng mà cũng có thể sai. Nếu có đúng thì cũng chỉ đúng một cách tổng quát và nhiều nhất thì cũng đến bảy tám mươi phần trăm là cùng. Không ai có thể đoán trúng 100% tương lai của người khác và cũng không ai có thể đoán trước tương lai một cách rõ ràng chi tiết và thật sự cụ thể. Do đó mà sự tin tưởng ở thầy bói thầy tướng hay thầy Tử Vi cũng có phần giới hạn, nhất là vào thời đại khoa học tiến bộ này. Bói toán mang nhiều tính chất huyền bí, với ít nhiều mê tín, nên ít khi đi vào thế giới của những người vô thần, hay những người chỉ tin ở khoa học. Vì nó tựa trên trực giác và tình cảm nhiều hơn là suy luận và lý trí cho nên nó thích hợp với quý bà nhiều hơn với quý ông, và lẽ dĩ nhiên là nó gần với những xã hội còn tôn sùng sự huyền diệu của đất trời hơn là những xã hội văn minh vật chất.

Người Việt Nam, tuy đã tiến bộ văn minh theo khoa học Tây phương, nhưng còn nhiều tin tưởng ở định mệnh. Hầu hết người bình dân Việt Nam, từ Bắc vào Nam, đều tin ở số mạng. Tin ở số mạng, họ cũng tin ở lời thầy bói, vì thầy bói có thể nói cho người ta biết số mạng của mỗi người như thế nào. Tin vào định mệnh, tức là tin rằng mỗi người có một số mạng, và số mạng đó đã được định sẵn. Về nợ duyên chẳng hạn. Số có vợ đẹp thì chắc thế nào cũng cưới được vợ có nhan sắc, cũng như số có vợ giàu thì chắc sẽ cưới được vợ có nhiều của cải. Số có chồng quyền quý thì chắc sau này sẽ gặp được chồng giàu sang có địa vị tốt ở trên đời. Nếu thật sự duyên tình của mỗi người đã được định sẵn như vậy rồi thì mình có thay đổi được không? Theo người xưa ở Đông phương cũng như bên trời Tây thì không làm sao sửa đổi được. Nhà Nho thường nói : “Tử sinh hữu mạng, phú quý tại thiên” tức là sống chết đều có số, giàu sang được là do bởi Trời chứ không phải mình muốn mà được, thậm chí có nhà Nho cho rằng “nhất ẩm nhất trác giai do tiên định” có nghĩa là từ cái uống cái ăn của mình, cái gì cũng đã được định sẵn cả. Trong vấn đề hôn nhân thế nào cũng phải có duyên nợ với nhau mới được. Khi hai người có duyên nợ với nhau thì hai người đó sẽ bị ràng buộc chặt chẽ với nhau cả đời bởi một sợi dây vô hình nào. Họ sẽ phải gặp nhau, thương yêu nhau, thành vợ chồng và ăn ở với nhau đến trọn đời. Sợi dây vô hình đó nhà Nho gọi là dây tơ hồng của Nguyệt Lão. Câu chuyện sau đây cho thấy sự trói buộc của tơ hồng. Ngày xưa có một anh học trò tên là Vi Cố. Một đêm kia Vi Cố đi chơi về, trông thấy một ông lão đầu tóc bạc phơ, tay cầm một nắm chỉ hồng. Lấy làm lạ, Vi Cố bèn hỏi ông lão là ai

và cầm nắm chỉ hồng đó để làm gì? Ông lão trả lời cho Vi Cố biết ông là Nguyệt Lão còn nắm chỉ kia được gọi là tơ hồng. Vai trò của Nguyệt Lão là xe duyên, nghĩa là dùng dây tơ hồng mà buộc chặt hai người với nhau. Khi hai người được tơ hồng buộc chặt lại thì họ sẽ trở thành chồng vợ, ăn ở với nhau đến trọn đời. Nghe vậy Vi Cố rất lấy làm thích thú nên hỏi thêm Nguyệt Lão xem Nguyệt Lão đã xe duyên Vi Cố với ai? Nguyệt Lão cho biết là đã xe duyên cho Vi Cố với cô con gái, con của mẹ đi ăn xin ở ngoài cổng chợ. Câu trả lời của Nguyệt Lão làm cho Vi Cố vô cùng phẫn uất. Tại sao lại có thể như thế được? Một người học trò giỏi với một tương lai đầy hứa hẹn như Vi Cố thì tại sao lại phải đi cưới con của một kẻ ăn xin hèn hạ về làm vợ? Vi Cố quyết không chấp nhận duyên phận hẩm hiu đó. Vi Cố bèn nghĩ đến cách làm thế nào để triệt tiêu người con gái kia đi. Thế là đêm hôm đó Vi Cố lo mài dao chờ đến sáng hôm sau thì hành thủ đoạn. Hôm sau Vi Cố xách dao ra chợ tìm thấy mẹ con mẹ ăn xin, chém một dao vào cô con gái của mẹ này rồi bỏ chạy trốn qua một xứ khác sinh sống. Mười năm sau Vi Cố thi đậu ra làm quan và đi cưới con gái của một ông viên ngoại về làm vợ. Một hôm thấy trên vai vợ có vết sẹo Vi Cố hỏi vì sao cô vợ lại có vết sẹo ở trên vai như vậy. Cô vợ nói thật cho Vi Cố biết là ngày xưa cô là con của người đàn bà đi ăn xin ở ngoài cổng chợ. Một hôm bỗng có kẻ lại chém cô. May mà cô không chết. Sau đó cô được ông viên ngoại thương xin về làm con nuôi. Thành ra khi duyên đã định rồi thì dù Vi Cố có cố tránh né cũng không thoát được.

Số mạng hay tiền định không phải chỉ có ở hôn nhân, duyên nợ mà thôi, mà còn có ở trên mọi phương diện, mọi khía cạnh của cuộc đời. Trời định số của Tư Mã Ý chưa chết thì dù Khổng Minh có tài giỏi đến đâu cũng không thể giết được Tư Mã Ý. Rốt cuộc Khổng Minh phải buộc miệng than: “Mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên”, có nghĩa là tính toán, mưu đồ là việc của con người, nhưng thành hay không là bởi tại Trời mà thôi.

Câu chuyện sau đây cho thấy bàn tay định mệnh hết sức kết khe của ông Trời. Ngày xưa có một nhà sư trụ trì trong một ngôi chùa. Một hôm nọ nhà sư để ý thấy cái đèn treo giữa chính điện làm như bị mất dầu nhiều quá. Nhà sư nghi ngờ là có kẻ lấy trộm dầu của nhà chùa nên nhà sư bèn rình thử xem sao. Quả đúng như nhà sư nghĩ, giữa khuya có hai người từ trên nóc chùa trở xuống lấy cắp dầu của chùa. Nhà sư bèn la lên, và hai người kia năn nỉ xin nhà sư tha tội cho họ. Nhà sư hỏi họ là ai? Tại sao lại lấy cắp của nhà chùa? Hai người kia cho nhà sư biết họ là hai vị thần làm sổ sách ở trên thiên đình. Gần đây phải làm sổ sách nhiều quá nên phải làm cả ban đêm mới kịp, và vì làm ban đêm nữa nên thiếu dầu và phải đi lấy trộm của nhà chùa. Nghe nói vậy nhà sư cũng lấy làm lạ, bèn hỏi hai người kia làm sổ sách gì mà nhiều thế? Hai người kia nói nhỏ riêng cho nhà sư biết là họ ghi tên vào sổ những người sẽ phải chết trong công cuộc nổi loạn của Hoàng Sào sau này. Nhà sư hỏi có phải Hoàng Sào là đũa chặn trâu trước cổng chùa của nhà sư đó không? Hai người kia trả lời :”Phải.” Nhà sư hỏi tiếp vậy kẻ nào là kẻ đứng đầu sổ những người sẽ chết trong cuộc nổi loạn đó. Hai người kia buồn rầu trả lời :”Kẻ đó là nhà sư.” Tuy không tin lắm nhưng nhà sư cũng phòng xa, cho nên hôm sau nhà sư tìm Hoàng Sào cho nó đủ thứ đồ ăn rồi dặn nó rằng sau này khi nào nó làm loạn thì nó nhớ cho nhà sư hay để nhà sư tìm nơi an toàn ẩn tránh. Hoàng Sào hứa sẽ làm đúng như lời nhà sư dặn bảo. Về sau Hoàng Sào nổi loạn thật, và khi sắp sửa làm lễ tế cờ khởi loạn nó không quên lời dặn của nhà sư. Nó tìm đến nói rõ cho nhà sư hay là ngày mai nó sẽ làm lễ tế cờ nổi loạn chống triều đình. Nhà sư muốn đi tránh xa nhưng lại tiếc cảnh chùa của mình. Nhìn trước sau thấy trước sân chùa có cái bọng cây khá kín đáo, nhà sư bèn chui vào bọng cây trốn đỡ. Khi làm lễ tế cờ

Hoàng Sào tuốt gương ra nhìn quanh quần tìm vật gì để chém nhấc gương đầu tiên làm lệnh. Thấy quanh đó chỉ có cái cây to Hoàng Sào bèn thẳng tay bỏ một nhấc thật mạnh. Cái cây bị đứt ngang và cái đầu của nhà sư cũng bị văng ra lia khỏi cổ. Nhà sư là người chết đầu tiên trong cuộc nổi loạn của Hoàng Sào đúng như lời tiết lộ trước của hai vị thần ăn cắp dầu của nhà chùa. Trời đã định như vậy rồi thì không chạy đâu cho khỏi.

Bên trời Tây xưa kia người ta cũng tin ở thứ định mệnh tuyệt đối như vậy. Câu chuyện Oedipe trong thần thoại Hy Lạp là một bằng chứng. Ngày xưa vua thành Athenes khi vừa sinh hoàng tử Oedipe thì bèn đi xin một quẻ ở đền Delphi xem đứa nhỏ sau này sẽ ra sao. Thần linh báo cho biết là đứa nhỏ đó, tức là Oedipe, khi lớn lên sẽ giết cha nó và sẽ cưới mẹ nó làm vợ. Nghe lời báo chẳng lành nhà vua bèn sai quần thần đem đứa bé vứt ngoài đồng vắng cho nó chết đi. Oedipe bị bỏ rơi ngoài đồng nhưng nó không chết, nó được bọn người chăn chiên đem về nuôi dưỡng. Lớn lên Oedipe mạnh mẽ, khôn ngoan hơn người, nhưng nó không biết rõ nguồn gốc hoàng gia của mình. Một hôm trên đường vào Athenes nó phải đối đầu với nhà vua từ phía trước đi tới. Nhà vua buộc tội nó là đứa thất phu không biết tránh đường cho vua đi. Nó phẫn uất vì thái độ kẻ cả của nhà vua. Một cuộc so kiếm xảy ra, và Oedipe đã nhanh tay giết chết nhà vua. Oedipe đã giết chết cha ruột của mình mà không biết, đúng như lời thần linh báo trước. Cùng lúc đó ở ngoài cửa thành Athenes có một con quỷ đầu người mình sư tử, gọi là con Sphinx, xuất hiện. Sphinx cho biết là nó sẽ rời bỏ chỗ đó nếu có người trả lời được đúng câu hỏi của nó, người nào trả lời sai sẽ bị giết chết. Những người ra vào cửa thành đều bị nó giết chết vì họ không trả lời đúng câu hỏi của nó đặt ra. Vì nhà vua đã bị giết chết thành ra quyền nhiếp chính lúc đó ở trong tay người anh của bà hoàng hậu. Ông này treo bảng thông báo là hễ người nào trả lời đúng để cho con quỷ Sphinx bỏ đi thì người đó sẽ được làm vua ở Athenes và sẽ được cưới bà hoàng hậu. Oedipe tình nguyện đi gặp Sphinx. Câu hỏi của Sphinx là: Con vật gì buổi sáng đi bốn chân, buổi trưa đi hai chân, và buổi chiều đi ba chân? Oedipe trả lời: Đó là con người. Buổi sáng là lúc nhỏ vì phải bò nên coi như đi bốn chân, buổi trưa là lúc lớn lên thì đi hai chân, và buổi chiều tức lúc tuổi già thì phải chống gậy nửa nên kể như đi ba chân. Oedipe đã trả lời đúng, con Sphinx bỏ đi. Oedipe trở thành vua xứ Athenes, và được cưới bà hoàng hậu làm vợ. Oedipe đã cưới bà hoàng hậu tức mẹ ruột của mình làm vợ đúng như lời báo của thần linh trước đây. (Nhà phân tâm học Sigmund Freud đã dùng tên Oedipe để đặt tên cho cái mặc cảm mà ông đã khám phá ra về tình cảm của con cái đối với cha mẹ. Theo ông con gái thương cha và ghen ghét với mẹ và con trai thương mẹ và ghen ghét với cha bởi trong vô thức người ta mang khuynh hướng tự nhiên đó mà ông gọi nó là mặc cảm Oedipe. Freud đã mượn câu chuyện thần thoại này để nói về mặc cảm nói trên).

Thuyết định mệnh tuyệt đối, khắt khe theo cái nhìn của con người thuở xưa như đã thấy trên đây không dành cho con người ở trên cõi đời này một chút tự do nào. Con người cũng chẳng có chút giá trị gì cả vì nó chỉ là trò chơi của định mệnh, một thứ định mệnh hết sức khắt khe, đưa đẩy con người đến chỗ tột cùng của đau khổ mà không do lỗi của mình, cũng không có một chút quyền vùng vẫy tránh né. Nhà sư kia có tội gì đâu, tại sao phải chịu chết trước nhất trong cuộc nổi loạn của Hoàng Sào? Oedipe có tội gì? Tại sao định mệnh bắt Oedipe phải giết chính cha mình và cưới chính mẹ mình làm vợ? Chúng ta thấy thật là phi lý cho thứ định mệnh tuyệt đối khắt khe đưa đến thân phận đau đớn vô nghĩa (fatalism) của con người. Ai có quyền lực

và khả năng ấn định trước định mệnh khắc nghiệt đó cho con người? Và tại sao lại quá khắc nghiệt như vậy cho một số người này trong khi đó lại quá chiều đãi một số người khác? Tại sao cho một số người giàu có sang trọng quá nhiều trong khi đó lại bắt những kẻ khác phải chịu cảnh nghèo đói khổ sở quá sức? Tại sao lại cho một số người có nhan sắc có sức khỏe và ngược lại một số những người khác xấu xí, bệnh tật ốm đau? Tại sao Trời cho một số người tài giỏi, thông minh, và một số người khác đần độn, bất tài, ngu ngốc? Nếu có Thượng Đế, và nếu Thượng Đế đã làm công việc đặt đề ra số phận của mỗi người theo như chúng ta đã thấy trên đây thì Thượng Đế có bất công không? Ngay cả việc Thượng Đế tự mình sinh ra con người ngoài ý muốn của con người cũng đã là một bất công phi lý rồi. Có ai muốn mình được sinh ra không? Nói một cách khoa học thì không ai muốn cả vì trước khi sinh ra đời mình đã có hiện hữu đâu để mà muốn. Cho nên một nhà Nho trước kia đã nổi loạn chống lại mệnh Trời qua bài thơ sau đây:

“Tích ngã vị sinh thì,
Minh minh vô sở tri.
Thiên công hốt sinh ngã,
Sinh ngã phục hà vi?
Vô y sử ngã hàn,
Vô phạn sử ngã cơ.
Hoàn nhĩ thiên sinh ngã,
Hoàn ngã vị sinh thì.” (Khuyết danh)

(Ý nghĩa của bài thơ này là:

Ngày xưa, trước khi tôi bị sinh ra đời,

Một mù đen tối, tôi nào biết chi đâu.

Bỗng nhiên Trời sinh tôi ra trên đời này,

Trời sinh tôi ra để làm chi?

Không quần áo chi cả khiến cho tôi phải lạnh,

Không cơm ăn khiến cho tôi phải đói.

Tôi xin trả lại cho ông Trời cái việc Trời sinh ra tôi,

Và xin Trời hãy trả lại cho tôi cái trạng thái lúc tôi chưa sinh ra đời.)

Bị sinh ra đời đã là một chuyện ngoài ý muốn của con người rồi. Sinh ra để chịu đói, chịu rét, chịu mọi thứ khổ sở thì còn ngoài ý muốn của con người nhiều hơn nữa. Vậy mà con người vẫn bị sinh ra, vẫn phải chịu tất cả nỗi khổ đau ở trên đời. Nếu muốn mà được thì không ai muốn sinh ra đời để chịu khổ. Nếu muốn mà được thì chắc ai cũng muốn mình được sinh ra trong gia đình sang trọng giàu có, ở trong một xã hội tiến bộ văn minh, đầy đủ tiện nghi, trong thời đại hòa bình thịnh vượng nhất ở trên thế gian này. Chớ đâu có ai muốn sinh ra trong một gia đình nghèo khổ ở một xã hội chậm tiến, vào một thời kỳ loạn lạc chiến tranh!

Tính cách phi lý trong thuyết định mệnh khắc khe tuyệt đối trên đây khiến cho một số các nhà tôn giáo và triết lý khác không chấp nhận. Một số nhà hiền triết đã nhìn sự kiện định mệnh một cách khác hơn. Ấn giáo (Hinduism), Phật giáo và đạo Kỳ Na (Jainism) quan niệm con người có tự do, có nhiều kiếp sống, có luật nhân quả. Mọi người đều có quyền tự do và tự quyết (free will). Mỗi người tự chọn lựa, tự quyết định những hành động của mình không do một quyết định nào từ bên ngoài. Chính hành động đó là nguyên nhân (hay nghiệp theo chữ của nhà Phật) sẽ đưa đến những hậu quả của nó. Hậu quả đó có thể xảy ra liền trong kiếp này hay có thể xảy ra trong kiếp khác. Thành ra định mệnh không gì khác hơn là hậu quả của những gì

mình đã tạo ra (nghiệp) trước đó. Bạn cố gắng tu hành, làm nhiều việc thiện trong kiếp này là bạn đã tạo dựng một định mệnh tốt đẹp cho kiếp sau của bạn vậy.

Thuyết định mệnh theo ý nghĩa đó đã được các nhà nho tóm tắt trong câu :”Dục tri tiên thế nhân, kim sinh thụ giả thị; Dục tri lai thế quả, kim sinh tác giả thị.”(có nghĩa là: muốn biết trong kiếp sống trước mình đã làm những gì thì hãy nhìn xem hiện tại trong kiếp này mình đang được hưởng những gì; Muốn biết trong kiếp sau mình sẽ được hưởng những gì thì hãy nhìn xem trong kiếp sống hiện tại mình đang làm được những gì) . Theo thuyết này thì con người có nhiều kiếp sống: kiếp trước, kiếp này, và kiếp sau. Mỗi kiếp sống gồm có hai phần: một phần là kết quả của kiếp trước và một phần là nguyên nhân của kiếp sau. Thí dụ anh A được sinh ra trong một gia đình giàu có sang trọng, lại được thông minh học giỏi nên anh A học thành tài đỗ đạt cao, có địa vị lớn trong xã hội, hưởng nhiều may mắn hạnh phúc sung sướng trên đời. Nhưng vì quá giàu sang danh vọng anh A thường khinh thường người nghèo khó, lại nhiều khi có những hành động hà hiếp kẻ dưới tay, và đôi khi không tránh được một số những việc làm độc ác cốt để làm giàu thêm cho cá nhân mình. Trong kiếp sống hiện tại của anh A ta thấy có hai phần: một phần là những gì anh đang thụ hưởng và một phần khác là những gì anh đang làm. Phần anh đang được thụ hưởng là phần được sinh ra trong một gia đình giàu có sang trọng, lại thông minh, được may mắn thành công và hưởng nhiều hạnh phúc sung sướng ở đời. Phần này là kết quả của những việc làm có thể là rất tốt, rất thiện, rất đạo đức của anh hồi kiếp trước. Tuy nhiên phần anh đang làm trong kiếp này như khinh người, hiếp đáp kẻ khác, có những hành động độc ác, thì những việc làm xấu xa đó là nguyên nhân của một kiếp sau có thể là sẽ rất hèn hạ khổ đau. Kiếp sau có thể anh A sẽ phải sinh ra trong gia đình nghèo khó, lại có thể không đủ khôn ngoan, không có cơ hội học hành, phải sống cuộc đời nghèo khổ bị nhiều người khinh bỉ, vv..... Tóm lại theo thuyết này thì con người có hoàn toàn tự do, và có đầy đủ trách nhiệm về cuộc sống của mình. Mình làm tốt mình được hưởng kết quả tốt, mình làm ác mình sẽ phải gánh lấy hậu quả xấu xa trong tương lai. Tốt hay xấu là hoàn toàn do nơi mình mà thôi chứ không có một áp lực nào từ bên ngoài. Thuyết này được nhiều người chấp nhận và áp dụng ở ngoài đời. Trong thực tế ai cũng biết là khi ta đối xử tử tế, lịch sự, tốt đẹp đối với những người chung quanh ta thì dĩ nhiên ta cũng sẽ được nhiều người đối xử tử tế, lịch sự, và tốt đẹp lại. Ngược lại nếu ta có những hành vi không ra gì đối với những người chung quanh ta thì khó mà mong rằng người ta thương mến, đối xử tốt với mình. Thực tế cho thấy không ai chịu tốt bụng để cứu đối xử tốt đẹp mãi với một người đã có lỗi xử sự không ra gì đối với mình. “Bánh sáp đi, bánh quy lại” cũng như “ăn miếng thì trả miếng”, tức là “oeil pour oeil, dent pour dent” như người Pháp nói. Mặt khác, thuyết này hoàn toàn trái ngược với thuyết tiền định khắc nghiệt ở bên trên. Hai thuyết này là hai thái cực, hoàn toàn trái ngược nhau. Một bên thì cho rằng con người không có một chút tự do, một chút quyền nào cả, tất cả đều do tiền định; còn một bên thì cho con người có hoàn toàn tự do hoàn toàn có quyền lựa chọn quyết định mọi hành động của mình không có ai hay cái gì ở ngoài chen vào.

Một số tư tưởng gia khác đã đưa ra một thuyết thứ ba để dung hòa bằng cách bao gồm cả hai thuyết trên. Thuyết thứ ba này cho rằng “Có Trời mà cũng tại ta” như Nguyễn Du đã viết trong Đoạn Trường Tân Thanh. Trời định bao nhiêu, ta định bao nhiêu không thấy nói. Chỉ thấy nói “Đức Năng Thắng Số” hoặc làm phải, làm phước thì có thể cải số được. Thuyết này có vẻ hữu lý đối với phần đông người đời. Nó có vẻ thực tế và có thể đáp ứng đúng lòng mong mỏi của nhiều người. Ai cũng mong

muốn là mình có thể làm chút gì đó để xin Trời xét lại, thương cho mình và cho mình được sống cuộc đời đỡ khổ hơn, hoặc sung sướng hơn. Thậm chí có người còn có thể nói: "Xưa nay nhân định thắng thiên cũng nhiều," (Nguyễn Du) có nghĩa là xưa nay quyết định của người ta cũng thắng được quyết định của Trời cũng nhiều. Thật sự làm sao mà biết được trường hợp nào là trường hợp "nhân định thắng thiên"? Và người ta thắng được quyết định của Trời (định mệnh) bao nhiêu lần mà gọi là nhiều? Truyện cổ có kể chuyện anh học trò mấy lần cải số của mình nhưng những lần cải đổi đó đều do Trời cho sửa lại số của anh ta chứ không phải là tự anh ta làm trái với số Trời đã định mà có thể thắng số Trời được. Chuyện kể có một anh học trò kia hằng ngày trên đường đi học phải đi ngang qua một con chó đá. Hôm nọ khi anh ta đi ngang qua thì thấy con chó đá hả miệng cười với anh ta. Anh học trò lấy làm lạ bèn hỏi: "Hằng ngày ta đi ngang đây chưa bao giờ ta thấy nhà người cười cả, sao hôm nay nhà người lại cười với ta vậy?" Chó đá trả lời: "Hôm nay tôi cười là để mừng ông vì ông vừa được Trời cho ghi tên ông vào danh sách những người thi đậu trong kỳ thi tới. Được vậy là nhờ ông học hành siêng năng lại ăn ở hiền lành nên Trời thương mà cho như vậy." Anh học trò nghe vậy lấy làm mừng rỡ bèn về thưa lại với cha mình. Ông cha nghe con mình sắp sửa thi đậu làm quan nên bắt đầu tỏ ra hồng hách với xóm làng. Dân làng phần uất lắm nhưng không dám nói vì sợ lãnh hậu quả không tốt khi người con ông kia thi đậu thật. Tuy nhiên việc làm xấu xa của ông cha đã làm cho Trời bực mình. Trời liền thay đổi ý, cho sửa số ông con lại là thi hỏng chứ không phải là thi đậu nữa. Liền sau khi Trời cho sửa số lại thì con chó đá không thèm cười với anh học trò nữa. Thấy chó đá bỗng trở lại lãnh đạm với mình, anh học trò hỏi nó tại sao hôm nay nó không cười mừng anh ta nữa? Chó đá trả lời là vì người cha của anh học trò hồng hách, làm nhiều điều tội lỗi nên Trời đã bôi tên anh học trò trong sổ những người thi đỗ rồi. Anh học trò nghe vậy buồn rầu về thưa lại với cha. Ông cha nghe nói rất lấy làm hối hận. Hai cha con liền lo tu tĩn, làm lại việc thiện, tạo nhiều phước đức để chuộc tội. Họ làm như vậy một thời gian sau thì Trời lại thương tình nên cho cải đổi số anh học trò một lần nữa để cho anh ta thi đậu trong khóa tới nữa. Một hôm đi ngang chó đá anh học trò thấy chó đá bắt đầu cười lại với anh ta. Hỏi ra thì biết là nhờ ở sự ăn năn tu tĩn làm nhiều điều phước đức của hai cha con mà Trời thương và cho sửa đổi số lại một lần nữa. Lần này anh học trò cố giữ kín tin này, không dám cho ông bố biết. Ông cha không hay biết gì cứ tiếp tục ăn năn, tiếp tục làm việc thiện cho đến ngày ông con thi đỗ thật sự và ra làm quan cho triều đình. Qua câu chuyện này ta thấy người ta vẫn quan niệm rằng số mạng vẫn do Trời định, chứ con người chẳng có sửa đổi gì được. Con người chỉ có thể làm lành, cầu khẩn để xin Trời sửa số lại mà thôi. Quyết định cuối cùng cũng vẫn là Trời. Phần "tại ta" cũng có nhưng vẫn phải tùy thuộc rất nhiều ở Trời. Thành ra câu "đức năng thắng số" hay "nhân định thắng thiên" thật sự không đúng, đáng lý ra phải nói "đức có thể động lòng Trời để Trời cho sửa số lại" mới phải.

Khoa đầu số của Tây phương cũng như khoa Tử Vi ở Đông phương đều nhận là có định mệnh nhưng định mệnh không do Thượng Đế hay ông Trời sắp đặt mà do hệ thống tinh đầu phân bố, phối trí lúc con người được sinh ra đời. Hệ thống tinh đầu này có ảnh hưởng lớn lao trên cuộc đời của mỗi người. Khoa đầu số Tây phương thì tựa trên ngày tháng sinh của mỗi người mà định ra 12 phạm trù đầu số là Aries, Taurus, Gemini, Cancer, Leo, Virgo, Libra, Scorpio, Sagittarius, Capricorn, Aquarius, và Pisces. Theo thời gian tác động của các hành tinh như Jupiter, Saturn, Sun, Moon,...trên các loại tuổi kể trên đưa đến những vận hạn hên xui may rủi cho mỗi người. Các nhà chuyên môn về đầu số sẽ tựa trên sự vận chuyển và tác động của các hành tinh mà giải đoán số phận của con người. Khoa Tử Vi của Đông phương

thì tựa trên giờ sinh, ngày sinh, tháng sinh và năm sinh của mỗi người mà phân bố các sao làm thành lá số Tử Vi và các nhà chuyên môn về Tử Vi sẽ tựa trên lá số đó mà giải đoán số mạng của mỗi người. Tử Vi có tất cả 110 (hoặc 111) vì sao được phân bố trên 12 ô (gọi là 12 cung) tùy theo ngày giờ sinh, mỗi sao có một ý nghĩa, một tác động trên vận hạn hay trên một khía cạnh nào đó của một đời người. Những sao đó có thật hay không? Nếu có thật thì tên khoa học của nó là gì, nó ở vị trí nào trong không gian, sự vận hành của nó thế nào?

Tại sao nó gây ảnh hưởng như vậy khi nó ở vị trí này và ảnh hưởng khác hơn khi ở vị trí khác? Thật là phức tạp, thật là rắc rối khi đi sâu vào Tử Vi. Nó không giản dị như nhiều người tưởng. Tựa trên căn bản nào mà người xưa thiết lập ra khoa đẩu số này? Ở đâu mà có những vì sao chính như Tử Vi, Thiên Phủ, Thiên Tướng, Vũ Khúc, Liêm Trinh..., ở đâu mà có những sao như Hóa Quyền, Hóa Lộc, Hóa Khoa, Thiên Khôi, Thiên Việt, Đào Hoa, Hồng Loan.... Tại sao đã có Thái Dương, Thái Âm mà còn thêm Thiếu Dương, Thiếu Âm, có Đại Hao lại còn thêm Tiểu Hao? Tại sao lại thường có đôi như Địa Không-Địa Kiếp, Kinh Dương-Đà La, Hỏa Tinh-Linh Tinh, Thiên Khôi-Thiên Việt, Tả Phù-Hữu Bật, Ân Quang-Thiên Quý, Tam Thai-Bát Tọa...? Thật ra nếu ta đi tìm căn bản khoa học cho khoa Tử Vi thì ta sẽ thất vọng ngay. Nhưng nếu ta dùng trực giác để tìm hiểu và chiêm nghiệm thì ta thấy nó có ý nghĩa đặc biệt liên hệ mật thiết với vũ trụ quan trong triết học Trung Hoa ngày xưa. Các vì sao trong Tử Vi đều có tính cách tượng trưng. Mỗi sao mang một số ý nghĩa liên hệ tới một số sự việc thường xảy ra trong đời sống của con người. Các sao lại vận chuyển theo các chu kỳ lớn nhỏ, ăn khớp với nhau, bổ túc lẫn nhau, hoặc xung phá với nhau, gây ảnh hưởng tốt hoặc xấu cho mỗi người. Có vận chuyển theo chu kỳ tức là có lúc lên lúc xuống, lúc may lúc rủi, lúc thành công lúc thất bại, lúc đắc lúc ế. vv. Cứ theo vận chuyển, theo chu kỳ, năm tuổi chẳng bao giờ cũng khá hơn năm tuổi ế (tính tuổi ta), như những năm 18, 20, 32, 34 tuổi ...khá hơn những năm 19, 21, 31, 33... Những năm chia chẳng cho 4 sau khi trừ bớt 1 đều là những năm tương đối khá tốt vì là những năm tam hạn. Nhưng theo kinh nghiệm của người đời thì đây là những năm có thể xấu vì đó là những năm tuổi của mình. Những năm gọi là năm tuổi thì theo kinh nghiệm của ông cha đều là những năm có rắc rối không nhiều thì ít. Đó là những năm 13, 25, 37, 49, 61, 73, 85, và 97. Thật ra không phải tất cả những năm tuổi đều xấu, nó còn tùy ở những sao khác trong Tử Vi của mỗi cá nhân.

Nếu tựa trên bản số đầy đủ (có đủ giờ, ngày, tháng, năm sinh) với 110 vì sao thì các nhà chuyên môn về khoa Tử Vi có thể cho biết khá nhiều chi tiết về tính tình, về gia đình, nghề nghiệp, tiền của, con cái, cùng những lúc lên xuống trong cuộc đời của một người. Người ta có thể đi sâu vào từng thời kỳ (10 năm) hay đại hạn, từng năm hay tiểu hạn, từng tháng tức nguyệt hạn, hay từng ngày tức nhật hạn. Xem cẩn thận và đầy đủ cho một người như vậy rất công phu, đòi hỏi phải để nhiều thì giờ nghiên cứu, nghiền ngẫm. Thường mỗi đầu năm các nhà bói toán hay cho biết những nét chính rất tổng quát về vận số của những người cùng một tuổi với nhau. Khi đoán tổng quát như vậy người ta không tựa trên bản số đầy đủ 110 vì sao được. Người ta chỉ có được khoảng 50 phần trăm số sao đó thôi, và 50 phần trăm này lại là 50 phần trăm ít quan trọng hơn là số 50 phần trăm không có được (vì thiếu giờ, ngày, và tháng sinh). Cho nên phần đúng của lối đoán tổng quát này cũng không được chính xác lắm. Có thể nói là bị đau, nhưng đau nhiều hay ít, nặng hay nhẹ, có trị được không thì thật khó nói. Có thể thấy có may mắn về tình duyên, nhưng nhiều hay ít, có đưa đến kết quả gì không thì khó mà nói được cho chính xác.

Nền tảng của Tử Vi và đẩu số Tây phương là sự liên hệ mật thiết giữa một số các tinh đẩu trên trời và vận mệnh của con người. Theo cái nhìn của nhà đẩu số thì con người có một định mệnh và định mệnh đó do vũ trụ tự nhiên đại diện bởi các vì sao quyết định. Tuy chấp nhận có định mệnh nhưng khoa đẩu số không quan niệm định mệnh một cách khắt khe bất biến như thuyết định mệnh tuyệt đối khắt khe đã thấy ở phần đầu. Tử Vi vẫn cho con người một chút cơ giãn trong vấn đề định mệnh. Các nhà Tử Vi chuyên môn vẫn khuyên người ta làm lành để được tai qua nạn khỏi, hoặc được giảm bớt những sự không may. Đây cũng là một hình thức tin tưởng là vừa có định mệnh mà cũng vừa có phần tham dự của con người. Có một ít người cho rằng Tử Vi giống như một khoa học hơn là loại bói toán có tính cách dị đoan. Thậm chí đã có người muốn áp dụng phương pháp toán học hay thống kê học vào khoa Tử Vi. Ông Nguyễn Phước Lộc, trong quyển Tử Vi hàm số của ông, đã quan niệm Tử Vi như một hàm số theo dạng $f(X)=Y$. Thật sự nếu chúng ta biết đúng và tìm được cách tính điểm đúng các vì sao khi phối hợp lại với nhau thì chúng ta có thể phát biểu thành phương trình multiple regression trong khoa thống kê học để tìm ra hậu quả được. Tuy nhiên cho đến giờ phút này khi chưa có một đo lường chính xác về các ảnh hưởng của các vì sao và cũng không có định luật nhất định phát biểu thành công thức nên chúng ta chưa có thể xem Tử Vi như một khoa học được.

Trở lại vấn đề định mệnh ta thấy ngoài các thuyết kể trên, một vài khoa học cũng quan niệm có một loại tất định (determinism) trong số phận con người. Khoa sinh vật học cho biết một bộ phận trong nhiễm sắc thể kiểm soát sự di truyền gọi là gene là đầu mối của thân phận một người. Người ta khôn ngoan hay ngu đần, người ta mạnh khỏe hay bệnh hoạn là do cái gene mà ra, mình có muốn cũng không được. Đâu có ai muốn bị cao máu hay tiểu đường hay bệnh tim đầu, nhưng mình có thể mang mầm mống của những thứ bệnh đó trong cái gen e của mình vì trong gia đình đã có người có bệnh như vậy rồi. Tính cách di truyền trong cái gene là một hình thức tiền định rồi vậy. Khoa tâm phân học cũng dành cho sự tất định một chỗ đứng khá quan trọng. Những hành động của chúng ta có vẻ như là những hành động có ý thức, có cân nhắc, tính toán và quyết định, nghĩa là có tự do của mình. Nhưng theo các nhà tâm phân học thì thật sự phần lớn các quyết định là do vô thức mà ra. Trước kia ông Nguyễn Bách Khoa đã áp dụng phân tâm học để phân tích hành động bán mình chuộc cha của Thúy Kiều xem đó như là một hành động do vô thức chi phối. Đó là hành động rất đúng với lời nói của Nguyễn Du, một thứ hành động do “ma đưa lối quỷ dẫn đường” chỉ có thể cắt nghĩa được bằng ảnh hưởng của vô thức mà thôi, một vô thức với đầy đầy những hình ảnh lưu lạc, gian truân, phong trần, bạc mệnh.

Tất cả những thuyết trên, kể cả các thuyết khoa học đều không cho ta biết chắc có hay không có định mệnh. Rốt cuộc chúng ta vẫn thấy mơ hồ không biết thật sự có tiền định hay không? Thật sự có định mệnh hay không? Và nếu có định mệnh thì định mệnh của con người do ai định? Và làm sao để biết được định mệnh? Đó là những câu hỏi gắn liền với thân phận làm người từ xưa đến giờ. Bao giờ loài người còn, thân phận làm người không thay đổi, thì những câu hỏi trên đây vẫn còn. Và đó là những câu hỏi không bao giờ có câu trả lời dứt khoát.

Nguyễn Thanh Liêm

Nguồn: http://www.dongnaicuulong.org/tinNguong/tinNguong_detail.php?tinNguongId=6

www.vietnamvanhien.net